

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HS-ST
Ngày: 20-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Ngọc Điệp.

Bà Trần Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

Nguyễn Du Hồ V, sinh ngày 05 tháng 4 năm 2000 tại tỉnh Bình Dương, CCCD: 074200001477. Nơi cư trú: Tổ 2, khu phố V, phường Tân V1, Th phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Tr và bà Phan Thị Kim A; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Ngọc Đ – Công tác tại Công ty Luật TNHH B- Chi nhánh Bình Dương, có mặt.

Nguyễn Tường Kh, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1996 tại An Giang, CCCD: 089096021557. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, khóm C, thị trấn Ph, huyện Ph1, tỉnh An Giang; nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Văn G, Khu phố 3, phường Ph, Thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lơ xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạch H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1990. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 8, xã B, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký tạm trú: Đường D6- N4, Khu dân cư Th, Thành phố Th1, tỉnh Bình Dương, có mặt.

+ Ông Nguyễn Viết Th, sinh năm 1994; Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã A, huyện Ng, tỉnh Kon Tum; nơi đăng ký tạm trú: Khu phố B, phường B1, Th phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:* Trần Thị Mỹ D, Lê Nguyễn Minh Th, Lê Thị Hồng D, Lê Thị Chúc M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/11/2023, Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường Kh, Lê V H, chị Trần Thị Mỹ D (là vợ của V), chị Lê Nguyễn Minh Th (là bạn của V, hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau ăn, uống bia tại phòng trọ của Kh thuộc khu phố V, phường Tân V1, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, V rủ tất cả đến nhà của V tại khu phố V, phường T để tiếp tục ăn, uống bia thì Kh, H và chị Th đồng ý. Lúc này, cả nhóm đi bộ về đến nhà V nhưng không vào bên trong nhà mà đi về phía vườn tràm ở ven đường N1, khu phố 3, phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương (đối diện nhà của V) để ăn, uống bia. Khi đó, V đi vào bên trong nhà lấy ở kệ bếp 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 25 cm để đem ra gọt trái cây. Cùng lúc này, ở cách chỗ V và nhóm bạn ngồi uống bia khoảng 20 mét có anh Nguyễn Viết Th, anh Phạm Thanh T, chị Lê Thị Hồng D và chị Lê Thị Chúc M cũng đang ngồi ăn, uống bia. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh T đi tiểu tiện ở cách chỗ nhóm của V đang ngồi khoảng 05 mét, V nói với anh T “*anh đừng đi vệ sinh trước mặt tui nữa, bên đây có phụ nữ ngồi mà*” nhưng anh T không nói gì mà bỏ đi về phía nhóm bạn tiếp tục ngồi uống bia. Khoảng 20 phút sau, anh T tiếp tục đi tiểu nên H liền cầm 01 nón bảo hiểm màu trắng đánh vào đầu anh T 01 cái làm bể nón. Khi bị đánh, anh T đứng dậy đánh trả lại thì H dùng tay, chân đánh anh T. Thấy đánh nhau, anh Th đứng dậy can ngăn H và anh T ra thì V và Kh chạy qua để hỗ trợ và cùng với H dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt, thân người của anh T và anh Th nhưng anh T bỏ chạy thoát chỉ còn lại một mình anh Th. Kh và H tiếp tục dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt của anh Th, còn V chạy về chỗ ngồi uống bia ban đầu lấy con dao dùng để gọt trái cây cầm trên tay phải quay lại chỗ anh Th chém anh Th khoảng 03 đến 04 nhát trúng vào vùng thân người của anh Th, còn H và Kh cũng tiếp tục dùng tay, chân đánh anh Th thêm nhiều cái, sau đó anh Th vùng dậy bỏ chạy thoát, còn V, H và Kh cũng bỏ đi về nhà. Cùng ngày, anh T và anh Th đến Công an phường Ph trình báo vụ việc, đến ngày 30/11/2023 anh T và anh Th có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự đối với nhóm của V về hành vi cố ý gây thương tích. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 719/2023/KLGD-TTPY ngày 19/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Nguyễn Viết Th như sau:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương phần mềm mi mắt 02 bên đã lành. Mắt trái: Xuất huyết góc ngoài, phù kết mạc đã lành. Vỡ xương hàm trên vùng bờ dưới ổ mắt trái. Hiện tại thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 9/10.

- 02 vết thương vai trái 27 x 0,3 cm, 4,5 x 0,3 cm, vết thương lưng trái 03 x 0,3

cm, sẹo lành.

- 04 vết sướt da vùng lưng dưới 05 x 0,3 cm, 11 x 0,2 cm, 7,3 x 0,3 cm, 13 x 0,2 cm, đã lành da, còn sạm da.

- Chấn thương gối 02 bên, chấn thương cánh tay phải, đã lành.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Việt Th tại thời điểm giám định là 14 % (mười bốn phần trăm). Trong đó:

- Chấn thương phần mềm mi mắt 02 bên đã lành. Mắt trái: Xuất huyết góc ngoài, phù kết mạc đã lành. Vỡ xương hàm trên vùng bờ dưới ổ mắt trái. Hiện tại thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 9/10 được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 08 % (tám phần trăm).

- 02 vết thương vai trái 27 x 0,3 cm, 4,5 x 0,3 cm, vết thương lưng trái 03 x 0,3 cm, sẹo lành được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể mỗi vết là 02 % (hai phần trăm).

- 04 vết sướt da vùng lưng dưới 05 x 0,3 cm, 11 x 0,2 cm, 7,3 x 0,3 cm, 13 x 0,2 cm, đã lành da, còn sạm da được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01 % (một phần trăm).

- Chấn thương gối 02 bên, chấn thương cánh tay phải, đã lành được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 00 % (không phần trăm).

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Chấn thương phần mềm mi mắt 02 bên đã lành. Mắt trái: Xuất huyết góc ngoài, phù kết mạc đã lành. Vỡ xương hàm trên vùng bờ dưới ổ mắt trái: Chấn thương gãy xương kín không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

+ Chấn thương đầu mặt, gối 02 bên đã lành, không còn dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

+ 02 vết thương vai trái, vết thương lưng trái: Sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

+ 04 vết sướt da vùng lưng dưới 05 x 0,3 cm, 11 x 0,2 cm, 7,3 x 0,3 cm, 13 x 0,2 cm, đã lành: Các vết này có bờ tương đối gọn, khả năng do vật có góc nhọn hoặc cạnh sắc gây ra.

Theo Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 720/2023/KLGD-TTPY ngày 19/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của anh Phạm Thanh T như sau:

1. Các kết quả chính:

- Chấn thương mắt trái, sưng bầm 02 mi mắt, xuất huyết kết mạc góc ngoài, giác mạc phù mờ vùng trung tâm. Hiện tại: Mắt trái sẹo giác mạc trung tâm, thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 4/10.

- Vết thương đầu vùng đỉnh - thái dương trái 04 x 0,3 cm sẹo lành.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Thanh T tại thời điểm

giám định là 17 % (mười bảy phần trăm). Trong đó:

- Chấn thương mắt trái, sung bầm 02 mi mắt, xuất huyết kết mạc góc ngoài, giác mạc phù mờ vùng trung tâm. Hiện tại: Mắt trái sẹo giác mạc trung tâm, thị lực mắt phải 10/10, thị lực mắt trái 4/10 được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 15 % (mười lăm phần trăm).

- Vết thương đầu vùng đỉnh - thái dương trái 04 x 0,3 cm sẹo lành được xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02 % (hai phần trăm).

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích:

- + Chấn thương mắt trái: Khả năng do vật tày gây ra.

- + Vết thương đầu vùng đỉnh - thái dương trái: Sẹo bờ không rõ, khả năng do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 25 cm (do Nguyễn Du Hồ V giao nộp, đây là con dao mà V sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Viết Th). Ngày 22/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường Kh đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Viết Th số tiền 26.000.000 đồng và bồi thường cho anh Phạm Thanh T số tiền 10.000.000 đồng. Anh Th và anh T đã nhận đủ số tiền trên và tự nguyện có đơn xin bãi nại cho Nguyễn Du Hồ V, Lê V H và Nguyễn Tường Kh.

Cáo trạng số 61/CT-VKSTDM ngày 25/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Du Hồ V và Nguyễn Tường Kh về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt:

- + Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Du Hồ V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- + Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tường Kh từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra để xem xét và giải quyết.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 25 cm.

- Bị cáo, bị hại: Không có ý kiến tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo V trình bày: Thống nhất với bản cáo trạng và tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố đối với bị cáo.

Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng do có lỗi của bị hại trước đó. Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, phía bị hại cũng đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự cho các bị cáo nên mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm dưới khung hình phạt đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo V, Kh nhận thức được việc vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Du Hồ V và Nguyễn Tường Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 26/11/2023, tại khu vực vườn tràm ở ven đường N1, khu phố 3, phường Ph, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, do nhìn thấy anh Phạm Thanh T 02 lần đi tiểu gần chỗ Nguyễn Du Hồ V, Lê V H và Nguyễn Tường Kh đang ngồi ăn, uống bia cùng các chị Trần Thị Mỹ D và Lê Nguyễn Minh Th nên V, H và Kh đã có hành vi dùng các hung khí nguy hiểm là nón bảo hiểm, con dao cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 25 cm và dùng tay, chân đánh, chém anh T và anh Nguyễn Viết Th gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17 % (mười bảy phần trăm) và gây thương tích cho anh Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14 % (mười bốn phần trăm). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án.

Về nhận thức, việc bị cáo thực hiện hành vi của mình là do lỗi của bị hại trước đó nhưng vì thiếu kiểm soát bản thân nên đã gây thương tích cho các bị hại. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị

cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Vụ án có tính chất đồng phạm trong đó Nguyễn Du Hồ V đóng vai trò chính, là người lấy dao chém bị hại Th và dùng tay, chân đánh bị hại anh Th, anh T; Nguyễn Tường Kh có vai trò đồng phạm, trực tiếp dùng tay, chân gây thương tích cho bị hại Th, Toàn. Do đó, mức hình phạt của V phải cao hơn Kh.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường Kh đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được bị hại rút Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Nhận thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bản thân các bị cáo đã ăn năn hối cải đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự cho các bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Kh, V mức hình phạt thấp hơn quy định của Điều luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã thoả thuận xong, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài khoảng 25cm là vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với Lê V Hòa, quá trình điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định truy nã số 3095/QĐTN-ĐTTH ngày 13/10/2024, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Du Hồ V 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 28/2025/LCĐKNCT-TA ngày 27/3/2025 của Tòa án nhân dân

thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cho đến khi bắt bị cáo chấp hành án.

2.2. Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tường Kh 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 29/2025/LCĐKNCT-TA ngày 27/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cho đến khi bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao có cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 25 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 044.25 ngày 22/11/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự Th phố Thủ Dầu Một và Công an Th phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Du Hồ V, Nguyễn Tường Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo, các bị hại được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Phân trại tạm giam khu vực Thủ Dầu Một thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Hằng

